

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;

- Các yếu tố cần thiết khác.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
1.1	Đề xuất tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ trên các mặt: Yêu cầu thực tiễn, kinh tế - xã hội, hiệu quả môi trường và mỹ quan đô thị.	Có thuyết minh tính hiệu quả, cần thiết, phù hợp với việc cung cấp dịch vụ.	Đạt
		Không có hoặc có thuyết minh nhưng sơ sài hoặc không thể hiện được hoặc thể hiện không sát về tính hiệu quả, cần thiết, phù hợp với việc cung cấp dịch vụ.	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
2.1	Mức độ hiểu biết của nhà thầu về phạm vi gói thầu, địa điểm thực hiện gói thầu.	Nội dung am hiểu đầy đủ và chi tiết về phạm vi gói thầu, địa bàn thực hiện gói thầu theo các nội dung tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Không nêu hoặc có nêu am hiểu nhưng không đầy đủ hoặc hiểu biết không đúng về phạm vi, địa bàn thực hiện gói thầu theo các nội dung tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
2.2	Mức độ hiểu biết của nhà thầu về nội dung công việc, tính chất các công việc của gói thầu.	Nêu am hiểu đầy đủ và chi tiết về nội dung công việc, mục đích, tính chất các công việc cần thực hiện của gói thầu theo các nội dung tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Không nêu hoặc có nêu am hiểu nhưng không đầy đủ hoặc hiểu biết không đúng về nội dung công việc, mục đích, tính chất các công việc cần thực hiện của gói thầu theo các nội dung tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1	Kế hoạch cung cấp dịch vụ tổng thể	Nhà thầu có sơ đồ và thuyết minh cơ cấu tổ chức của nhà thầu, quy trình thực hiện tổng thể từ khi ký kết hợp đồng đến khi thanh lý hợp đồng của gói thầu khả thi, phù hợp yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
		Nhà thầu không có sơ đồ và thuyết minh cơ cấu tổ chức của nhà thầu, không có quy trình tổng thể từ khi ký kết hợp đồng đến khi thanh lý hợp đồng của gói thầu hoặc có nhưng không khả thi, không phù hợp yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
3.2	Giải pháp thực hiện các dịch vụ	Nhà thầu đề xuất đầy đủ và đáp ứng kỹ thuật các công việc theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 3, yêu cầu kỹ thuật, tại Chương V-E-HSMT.	Đạt
		Nhà thầu đề xuất không đầy đủ, không đáp ứng kỹ thuật các công việc theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 3, yêu cầu kỹ thuật, tại Chương V-E-HSMT.	Không đạt
3.3	Biện pháp tổ chức nghiệm thu, thanh toán	Nhà thầu có đề xuất biện pháp tổ chức nghiệm thu phù hợp yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
		Nhà thầu không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng biện pháp tổ chức nghiệm thu phù hợp yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
4.1	Quy trình quản lý, quy trình kiểm soát chất lượng và khối lượng các dịch vụ cung cấp của gói thầu.	Nhà thầu có quy trình quản lý, quy trình kiểm soát chất lượng và khối lượng các dịch vụ cung cấp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu; Các nhân sự phụ trách được phân công công việc, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể phù hợp với kế hoạch thực hiện đã đề xuất.	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không có quy trình quản lý, quy trình kiểm soát chất lượng và khối lượng các dịch vụ cung cấp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. Các nhân sự phụ trách được phân công công việc, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể không phù hợp với kế hoạch thực hiện đã đề xuất, yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
4.2	Quy trình xử lý sự cố.	Nhà thầu có phương pháp tổ chức tiếp nhận và xử lý kịp thời các sự cố trong quá trình cung cấp dịch vụ, thông tin nóng do người dân phản ánh. Có phương án giải quyết nhanh chóng các khiếu nại của đối tượng được cung ứng dịch vụ (người dân, tổ chức, cơ quan).	Đạt
		Nhà thầu không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng phương pháp thực hiện không đầy đủ đối với việc tổ chức tiếp nhận và xử lý kịp thời các sự cố trong quá trình cung cấp dịch vụ, thông tin nóng do người dân phản ánh cũng như phương án giải quyết nhanh chóng các khiếu nại của đối tượng được cung ứng dịch vụ (người dân, tổ chức, cơ quan).	Không đạt
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
5.1	Khả năng huy động nhân công	Có khả năng huy động cùng lúc tối thiểu 20 công nhân đã học An toàn lao động, đã hoàn thành đào tạo nghiệp vụ cơ bản.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5.2	Đánh giá chất lượng dịch vụ	Nhà thầu cam kết phối hợp cùng chủ đầu tư đánh giá chất lượng dịch vụ bằng việc tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của người dân được hưởng dịch vụ và các kết quả kiểm tra đột xuất của Chủ đầu tư làm cơ sở giảm trừ thanh toán (nếu có) theo quy định tại Mục 5, Chương V, E-HSMT.	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng có điều khoản bất lợi cho chủ đầu tư.	Không đạt
6	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		
6.1	Tiến độ thực hiện	Thời gian thực hiện gói thầu là 35 ngày.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
7	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
7.1	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường	Nhà thầu đề xuất đầy đủ và đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 3, yêu cầu kỹ thuật, tại Chương V-E-HSMT.	Đạt
		Nhà thầu đề xuất không đầy đủ, không đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 3, yêu cầu kỹ thuật, tại Chương V-E-HSMT.	Không đạt
7.2	Bảo đảm An toàn lao động	Nhà thầu đề xuất đầy đủ và đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 3, yêu cầu kỹ thuật, tại Chương V-E-HSMT.	Đạt
		Nhà thầu đề xuất không đầy đủ, không đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 3, yêu cầu kỹ thuật, tại Chương V-E-HSMT.	Không đạt
7.3	Bảo đảm Phòng cháy chữa cháy	Nhà thầu đề xuất đầy đủ và đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 3, yêu cầu kỹ thuật, tại Chương V-E-HSMT.	Đạt
		Nhà thầu đề xuất không đầy đủ, không đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 3, yêu cầu kỹ thuật, tại Chương V-E-HSMT.	Không đạt
8	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8.1	Uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<p>Có bản cam kết không thực hiện các hành vi theo quy định tại khoản 1, Điều 20 của Nghị định 214/2024/NĐ-CP ngày 04/08/2025.</p> <p>Trường hợp nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có hành vi hành vi theo quy định tại khoản 1, Điều 20 của Nghị định 214/2024/NĐ-CP ngày 04/08/2025 nhưng nhà thầu đã thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu quy định tại E-CDNT 18.2 trong quá trình tham dự thầu</p>	Đạt
		<p>Không có cam kết hoặc Có nhưng bị phát hiện cam kết không trung thực hoặc Đã vi phạm các hành vi nêu trên nhưng khi tham dự thầu không thực hiện bảo lãnh dự thầu với giá trị theo quy định.</p>	Không đạt
Kết luận		Tất cả tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có từ 01 tiêu chí chi tiết trở lên được xác định là không đạt.	Không đạt

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.